TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2024/HS-ST
Ngày 01-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh và bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 01/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2024/TLST-HS ngày 27/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2024/QĐXXST-HS ngày 19/7/2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn H; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Họ và tên cha: Trần Văn L (Chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1967; Bị cáo chưa có vợ con;

Nhân thân: Ngày 28/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 35/2016/HSST). Thời điểm bị kết án bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi)

Tiền án: 01; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" của Bản án số 35/2016/HSST xử phạt bị cáo 05 năm 03 tháng tù

(Bản án số 276/2018/HSST). Ngày 28/12/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt 04 năm 09 tháng tù (Bản án số 411/2018/HSPT). Ngày 30/6/2022, chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 21/4/2024 đến ngày 03/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là người nghiện ma túy loại Methamphetamine, thường gọi là ma túy đá, nên H biết một đối tượng nữ giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Zalo tên "Nguyenthithuhang" có bán ma túy đá. Khoảng 12 giờ 07 phút ngày 21/4/2024, H sử dụng điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu tím đăng nhập tài khoản Zalo tên "Bum Mi Nhon" của H liên lạc với tài khoản Z tên "N" hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá với mục đích để sử dụng thì "Nguyenthithuhang" đồng ý và hẹn địa điểm mua bán ma túy tại khu vực ngã tư đường H giao với đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, H điều khiển xe Mô tô biển số 47T1 – 439.50 đi đến điểm hẹn trên. Tại đây, H gặp và đưa cho một người nữ giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Zalo tên "Nguyenthithuhang" số tiền 600.000 đồng thì người này bán cho H 01 gói nylon màu trắng, chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. H nhận ma túy đá cất giấu trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi điều khiển xe Mô tô biển số 47T1 – 439.50 đi đến khu vực khoa cấp cứu Bệnh viện Đ ở địa chỉ số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 606/KL-KTHS, ngày 26/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1962 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 199/CT-VKSTP-BMT ngày 25/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột sau khi phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm của bị cáotội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,1697 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong số 606/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu tím, số Imei: 355063660347856, gắn sim thuê bao số 0359.671.235 là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H.

Đối với xe Mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen, biển số 47T1 – 439.50 mà Cơ quan điều tra tạm giữ. Qua điều tra xác định chiếc xe Mô tô do bà Nguyễn Thị S (sinh năm: 1967; trú tại: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) là mẹ của bị cáo H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/4/2024, bị cáo H mượn bà S chiếc xe trên để đi lại rồi sử dụng làm phương tiện phạm tội. Việc, bị cáo H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội thì bà S không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe Mô tô trên cho bà S là phù hợp.

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Văn H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Do ý thức coi thường luật pháp, nên vào ngày 21/4/2024, tại khu vực khoa cấp cứu của Bệnh viện Đ ở địa chỉ số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trần Văn H có hành vi cất giấu 0,1962 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 28/4/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 35/2016/HSST). Thời điểm bị kết án bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nên được coi là không có án tích;

Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" của Bản án số 35/2016/HSST xử phạt bị cáo 05 năm 03 tháng tù (Bản án số 276/2018/HSST). Ngày 28/12/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt 04 năm 09 tháng tù (Bản án số 411/2018/HSPT). Ngày 30/6/2022, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Đối với 0,1697 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong số 606/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu tím, số Imei: 355063660347856, gắn sim thuê bao số 0359.671.235 là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với xe Mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen, biển số 47T1 – 439.50 mà Cơ quan điều tra tạm giữ. Qua điều tra xác định chiếc xe Mô tô do bà Nguyễn Thị S (sinh năm: 1967; trú tại: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) là mẹ của bị cáo H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/4/2024, bị cáo H mượn bà S chiếc xe trên để đi lại rồi sử dụng làm phương tiện phạm tội. thì bà S không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe Mô tô trên cho bà S là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Các tình tiết khác liên quan trong vụ án: Đối với đối tượng nữ giới sử dụng tài khoản Zalo "Nguyenthithuhang" bán ma túy cho bị cáo Trần Văn H ở khu vực ngã tư đường H giao với đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra vụ án cho đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố*:* Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H: 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2024 đến ngày 03/6/2024.

[2]*:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1697 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong số 606/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ, có chữ ký ghi tên xác nhận của Nguyễn Thị Thanh N1, Nguyễn Bá H1 và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh ĐắkLắk .

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu tím, số Imei: 355063660347856, gắn sim số của bị cáo Trần Văn H.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như trong biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 10/7/2024 giữa Công an T và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe Mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen, biển số 47T1 – 439.50 cho bà Nguyễn Thị S.

[3] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Có mặt)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt